

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN MẦM NON
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 của UBND xã Phú Bình)

Biểu 1

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Thông tin về hộ khẩu	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Chuyên ngành							
1	MN 01	Ma Kim Chinh	01/02/2003	Nữ	Xóm Bục, xã Trung Hội, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	88.5	5	93.5	Trúng tuyển	
2	MN 30	Trương Thị Trang	20/08/1998	Nữ	Xóm Trầm Hương, xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	không	90.5		90.5	Trúng tuyển	
3	MN 09	Nguyễn Thị Hương	27/07/1991	Nữ	Xóm Vân Đình, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	88.8		88.8	Trúng tuyển	
4	MN 23	Nguyễn Thị Kim Oanh	15/05/1995	Nữ	Xóm Thi Đua 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	88.5		88.5	Trúng tuyển	
5	MN 28	Phạm Thị Trang	14/12/1993	Nữ	Xóm Vạn Già, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	87.8		87.8	Trúng tuyển	
6	MN 04	Nguyễn Thị Hà	07/08/1990	Nữ	Xóm Việt Ninh, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	87.5		87.5		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Thông tin về hộ khẩu	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Chuyên ngành							
7	MN 02	Lưu Thị Diễm	28/05/2002	Nữ	Thôn Phiêng Toản, xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cử nhân	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	80.5	5	85.5		
8	MN 07	Dương Thị Hồng	16/06/1994	Nữ	Xóm Bồng Lai, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	80.5		80.5		
9	MN 06	Nguyễn Thị Thu Hiền	02/06/1999	Nữ	Thôn Cả Am, xã Phúc Hòa, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	79.0		79.0		
10	MN 26	Nguyễn Thị Thu	23/11/1999	Nữ	Thôn Đọ, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	78.5		78.5		
11	MN 29	Trần Thị Thùy Trang	21/03/1999	Nữ	Thôn Đọ, xã Quang Trung, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	78.5		78.5		
12	MN 14	Nguyễn Thị Liên	10/03/2003	Nữ	Xóm Phúc Lắm, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Nùng	Người dân tộc thiểu số	71.5	5	76.5		
13	MN 05	Dương Thị Hào	04/8/1995	Nữ	Xóm Xúm, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cử nhân	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	75.8		75.8		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Thông tin về hộ khẩu	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Chuyên ngành							
14	MN 32	Chu Thị Hải Xuân	03/03/2003	Nữ	Xóm Khe Táu, xã Yên Định, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Cao Lan	Người dân tộc thiểu số	68.5	5	73.5		
15	MN 08	Chu Thị Hưng	11/09/1990	Nữ	Số 3, TDP Hương Sơn 8, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	không	73.0		73.0		
16	MN 20	Lương Tiểu Nhã	06/09/2000	Nữ	Thôn Khuổi Táy, Xã Xuân Dương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Nùng	Người dân tộc thiểu số	65.5	5	70.5		
17	MN 12	Phạm Thị Ngọc Lan	28/03/1995	Nữ	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	69.5		69.5		
18	MN 21	Phùng Thị Như	11/03/1994	Nữ	Xóm Hòa Bình 3, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	68.5		68.5		
19	MN 16	Nông Thị Hồng Linh	23/10/2003	Nữ	Tổ 18, phường Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	62.0	5	67.0		
20	MN 13	Nguyễn Thị Lành	18/08/1987	Nữ	TDP Nghiêm Xá, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	Giáo viên Mầm non	Đại học	Sư phạm Mầm non	Kinh	Không	66.8		66.8		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Thông tin về hộ khẩu	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Chuyên ngành							
21	MN 17	Nông Thị Loan	11/03/1998	Nữ	Xóm Vực Giảng, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	61.8	5	66.8		
22	MN 11	Trần Thị Diệp Lan	02/03/2002	Nữ	Xóm Trại 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	64.3		64.3		
23	MN 15	Dương Thị Mỹ Linh	10/01/1997	Nữ	Xóm Na Ri, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	59.3	5	64.3		
24	MN 24	Nguyễn Thị Phương	25/02/2001	Nữ	Xóm Thanh Đàm, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	61.5		61.5		
25	MN 18	Dương Thị Ly	13/06/1995	Nữ	Thôn 5, Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	57.0		57.0		
26	MN 31	Triệu Thị Trinh	23/09/2004	Nữ	Xóm Nác, xã Tràng Xá, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Dao	Người dân tộc thiểu số	50.5	5	55.5		
27	MN 27	Nguyễn Thị Trang	04/10/1998	Nữ	Xóm Dãy, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	52.5		52.5		
28	MN 33	Nguyễn Thị Ý	16/10/1994	Nữ	Xóm Quyên, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	51.5		51.5		

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Thông tin về hộ khẩu	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Chuyên ngành							
29	MN 10	Vũ Thúy Hương	10/08/1996	Nữ	Xóm Ngoài 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	50.8		50.8		
30	MN 34	Nguyễn Thị Yên	12/08/2001	Nữ	Xóm Nghê, xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	50.5		50.5		
31	MN 19	Nguyễn Tuyết Ngân	26/09/1990	Nữ	Xóm Trung Tâm, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số	40.5	5	45.5		
32	MN 22	Dương Thị Nhung	13/12/2000	Nữ	Xóm Soi 4, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Kinh	Không	39.0		39.0		
33	MN 03	Nguyễn Thị Dung	27/04/1997	Nữ	Xóm Cầu Muối, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Đại học	Giáo dục Mầm non	Tày	Người dân tộc thiểu số		5	5.0		Bỏ thi
34	MN 25	Vi Thị Quỳnh	27/11/2002	Nữ	Xóm Đồng Bàu, xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	Giáo viên Mầm non	Cử nhân	Giáo dục Mầm non	Nùng	Người dân tộc thiểu số		5	5.0		Bỏ thi

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VỊ TRÍ VIỆC LÀM NHÂN VIÊN KẾ TOÁN
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ PHÚ BÌNH NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 của UBND xã Phú Bình)

Biểu 2

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Thông tin về hộ khẩu	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Trình độ chuyên môn		Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Kết quả vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Chuyên ngành							
1	MN 35	Nguyễn Văn Lâm	01/9/1987	Nam	Xóm Hàng Tài, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán tổng hợp	Kinh	Không	75.5		75.5	Trúng tuyển	
2	MN 39	Đông Thị Yên	20/08/1987	Nữ	Xóm Đoàn Kết 1, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Đại học	Kế toán	Kinh	Không	75.0		75.0	Trúng tuyển	
3	MN 40	Nguyễn Phương Thảo	07/01/1997	Nữ	Tổ 12, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán	Kinh	Không	74.0		74.0	Trúng tuyển	
4	MN 37	Dương Thị Hiền	07/06/1998	Nữ	Xóm Quán Chè, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp	Dao	Người dân tộc thiểu số	67.5	5	72.5		
5	MN 38	Trần Thị Lan	26/02/1998	Nữ	Xóm Kiều Chính, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán tổng hợp	Kinh	Không	66.5		66.5		
6	MN 36	Đình Ngọc Hiếu	22/02/2001	Nam	Xóm 1, xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Đại học	Cử nhân kế toán	Kinh	Không	60.0		60.0		
7	MN 41	Tạ Thị Thương	07/11/1994	Nữ	Xóm Đá Bạc, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Kế toán doanh nghiệp	Kinh	Không	50.5		50.5		
8	MN 42	Đoàn Kỳ Lâm	07/05/1993	Nữ	Xóm Bàn Đát, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Nhân viên kế toán	Cử nhân	Tài chính doanh nghiệp	Kinh	Không			0.0		Bỏ thi

